TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG KHÊ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2020/QĐST-DS	*Hương Khê, ngày 31 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 463, 465, 466, khoản 1 Điều 468 và Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2020/TLST-DS, ngày 10 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Quốc T. Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh huyện H, Hà Tĩnh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Quốc T: ông Trần Khánh N. Chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh huyện H, Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Ông Hà Viết X, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn H, huyện H, Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: + anh Hà Quốc T, sinh năm: 1981; chị Hà Thị Mai L, sinh năm: 1989; chị Hà Thị Tuyết M, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Tổ dân phố 7, thị trấn H, huyện H, Hà Tĩnh.

+ Chị Hà Thị Bạch T, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Xóm 1, xã L, huyện H, Hà Tĩnh.

+ Chị Hà Tuyết N, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Xóm P, xã G, huyện H, Hà Tĩnh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hà Viết X thỏa thuận trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh huyện H, Hà Tĩnh II. Tổng số tiền: 435.000.000đ *(Bốn trăm ba mươi lăm triệu đồng)*, trong đó số tiền nợ gốc là: 394.998.611đ *(Ba trăm chín mươi bốn triệu chín trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm mười một đồng)* và tiền lãi là 40.001.389 *(Bốn mươi triệu không trăm linh một nghìn ba trăm tám mươi chín đồng)* theo hợp đồng tín dụng số 3707LAV201703527 ngày 10/10/2017.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản số 43017/HĐTC ngày 09/10/2017 để đảm bảo cho việc thi hành án.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (23/03/2020), ông Hà Viết Xin tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 3707LAV201703527 ngày 10/10/2017 cho đến khi thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

- Về án phí: Ông Hà Viết X nhận nộp số tiền 10.700.000đ *(Mười triệu bảy trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh huyện H, Hà Tĩnh II số tiền 11.043.000đ *(Mười một triệu không trăm bốn mươi ba nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 004503 ngày 07/02/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H.

Các bên đương sự thỏa thuận kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật mà bị đơn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn có quyền xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 43017/HĐTC ngày 09/10/2017 để thu hồi nợ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày Nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án thì Bị đơn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu VP + Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Trọng Hùng